

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009  
của Ban Bí thư “Về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”**

-----

Thực hiện Công văn số 1130- CV/BTGTU, ngày 12/01/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng về xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư “Về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”. Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 trên địa bàn huyện như sau:

### **PHẦN THỨ NHẤT**

#### **Bối cảnh trong nước và công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW**

##### **I. Bối cảnh trong nước, tình hình địa phương tác động đến lĩnh vực bảo hiểm y tế.**

Trải qua gần 50 năm thống nhất đất nước và thành tựu gần 40 năm đổi mới, thể và lực của đất nước ngày càng lớn mạnh; tình hình chính trị, xã hội, kinh tế ổn định, lạm phát được kiểm soát; môi trường đầu tư, kinh doanh và năng lực cạnh tranh quốc gia được cải thiện; vị thế và uy tín của nước ta tiếp tục được nâng cao, chủ quyền quốc gia được bảo vệ, góp phần duy trì môi trường hoà bình, ổn định để phát triển.

Thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2008 của Ban Bí thư về “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân được bền vững, việc ưu tiên hàng đầu là triển khai vận động, tuyên truyền người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế hộ gia đình, mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “*Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân trong tình hình mới*”, Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Huyện ủy Đam Rông đã ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) “*Về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”, kết quả đến cuối năm 2023 tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn huyện Đam Rông là 93,6%.

## **II. Quá trình quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW**

### **1. Việc phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW**

Sau khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 38-CT/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị quán triệt cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, triển khai kịp thời, nghiêm túc và chỉ đạo các tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chủ trương của Đảng về bảo hiểm y tế đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Đồng thời, chỉ đạo ủy ban nhân dân huyện, cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quan điểm, mục tiêu của Chỉ thị số 38-CT/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 30/01/2013 của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 09-CT/TU của Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 50-CTr/HU; Luật bảo hiểm y tế; ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo hiểm y tế và lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân đến cán bộ, đảng viên, người sử dụng lao động, người lao động trong các thành phần kinh tế, học sinh và Nhân dân trong huyện.

Bằng nhiều hình thức, các ngành, các cấp từ huyện đến cơ sở đã có sự đổi mới trong tuyên truyền như: Tổ chức Hội nghị, đối thoại chính sách bảo hiểm y tế; hội nghị tập huấn kỹ năng truyền thông, tuyên truyền lưu động trên địa bàn huyện; phát thanh trên hệ thống truyền thanh từ huyện tới cơ sở; phối hợp với nhà trường, cấp phát tờ rơi những điều cần biết tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình, bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên; băng rôn tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế tại trung tâm huyện, trụ sở ủy ban nhân dân các xã; cấp phát đĩa CD nội dung tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế đến các xã; lắp đặt 05 cụm Pa Nô lớn, 25 pa no nhỏ tại các trường học trên địa bàn huyện...

Công tác tuyên truyền đã góp phần làm chuyển biến nhận thức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững quan điểm của Đảng về bảo hiểm y tế là chính sách xã hội quan trọng, là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

### **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW**

#### **2.1. Việc thể chế hóa các nội dung Chỉ thị số 38-CT/TW**

Đề cụ thể hóa Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 30/01/2013 của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 09 - CT/TU của Tỉnh ủy. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chỉ thị số 03-CT/HU, ngày 05/8/2016 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trên địa bàn toàn huyện<sup>1</sup>; đồng thời, chỉ đạo UBND huyện và ban hành một số văn bản, kế hoạch tổ chức triển khai Đề án thực hiện lộ

---

1. Chương trình hành động số 50-CTr/HU; Chỉ thị số 03-CT/HU của Ban Thường vụ; Văn bản số 552-CV/HU; Quyết định số 412/QĐ-UBND; Công văn số 622/UBND-VX;

trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020-2025 trên địa bàn huyện, giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp từng năm trên từng địa bàn xã trong toàn huyện.

Nhận thức được tầm quan trọng của chính sách bảo hiểm y tế là đầu tư cho phát triển con người, ngay từ khi Luật bảo hiểm y tế được ban hành, chỉ đạo Bảo hiểm xã hội huyện Đam Rông phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai bằng nhiều hình thức tuyên truyền rộng khắp đến mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn về bảo hiểm y tế. Trọng tâm là Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 23/02/2005 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân trong tình hình mới. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức, để phổ biến đến người dân về Luật bảo hiểm y tế, về thay đổi trong thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các hội nghị đối thoại về thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, chỉ đạo ngành chuyên môn và các đơn vị truyền thông thực hiện đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền treo pano, khẩu hiệu, áp phích. Qua đó, người dân đã dần nâng cao nhận thức, nắm và hiểu rõ về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chính sách bảo hiểm y tế.

## ***2.2. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW***

Hàng năm, Bảo hiểm Xã hội huyện đã xây dựng các chương trình, kế hoạch, quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Huyện đoàn, Bru diên huyện để vận động đoàn viên, hội viên các hội đoàn thể tham gia bảo hiểm y tế, tổ chức mở các hội nghị tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế tại các thôn, xã. Hàng năm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác phối hợp thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trên địa bàn. Tổ chức hội nghị tập huấn, hướng dẫn về quy trình thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với các cơ quan, đơn vị, các xã, thực hiện việc rà soát thẻ trùng, sai thông tin trên thẻ, thẻ chậm, sót. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát liên ngành đối với việc thực hiện các chính sách bảo hiểm y tế ở tất cả các cấp, các ngành, các đoàn thể và các đơn vị, nhất là các doanh nghiệp. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện, uốn nắn, khắc phục vi phạm, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **Kết quả thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW**

#### **1. Những kết quả chủ yếu đã đạt được trong thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW**

##### ***1.1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của bảo hiểm y tế***

Thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW của Ban Bí thư, các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã nhận thức được Bảo hiểm y tế là một chính sách xã hội quan trọng, mang ý nghĩa nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc, được Đảng, Nhà nước ta hết sức coi trọng và đề cao trong hệ thống chính sách an sinh xã hội. Việc tham gia bảo hiểm y tế là nghĩa vụ của mọi người dân, của toàn xã hội. Là trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo hiểm y tế của các cấp ủy Đảng và các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương. Bảo hiểm y tế là chính sách xã hội do Nhà nước tổ chức, nhằm huy động sự đóng góp tài chính của cộng đồng để tạo Quỹ bảo hiểm y tế không vì mục đích lợi nhuận, qua đó giúp cho người tham gia bảo hiểm y tế có nguồn tài chính để chăm sóc sức khỏe, bảo vệ quyền lợi của mình theo luật định, vì vậy đã luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao kịp thời của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, kịp thời chỉ đạo phối hợp giữa Phòng LĐ-TBXH, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Ủy ban nhân dân các xã trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Việc triển khai các chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện được thực hiện nghiêm túc như thành lập Ban Chỉ đạo, có kế hoạch cụ thể; phân rõ vai trò, trách nhiệm, chỉ tiêu của từng ban ngành, từng địa phương; huy động cả hệ thống chính trị các cấp vào cuộc; kết hợp với tuyên truyền, vận động Nhân dân trong công tác bảo hiểm y tế toàn dân. Đổi mới công tác khám chữa bệnh, giảm thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Nhận thức của các cấp, các ngành, người lao động, đơn vị sử dụng lao động và các tầng lớp Nhân dân trong việc tham gia bảo hiểm y tế đã có những chuyển biến tích cực. Do đó, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn huyện đã tăng lên đáng kể, kết quả trước năm 2009 từ dưới 45%, đến nay (31/12/2023) đạt 93,6%.

### ***1.2. Tổ chức thực hiện các chính sách về bảo hiểm y tế***

Từ khi có Luật bảo hiểm y tế, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan tiến hành tổ chức các buổi học tập, trao đổi nghiên cứu về Luật bảo hiểm y tế, các văn bản dưới luật, Thông tư, Nghị định hướng dẫn một cách nghiêm túc, sâu rộng để mọi tầng lớp Nhân dân nắm được những nội dung cơ bản của luật bảo hiểm y tế.

Cấp ủy, chính quyền ở địa phương đã chỉ đạo ngành chuyên môn tham mưu xây dựng kế hoạch hàng năm và từng thời kỳ, xác định được chỉ tiêu về dân số tham gia bảo hiểm y tế, nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ đóng góp để mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, hộ cận nghèo, người được hưởng chính sách xã hội.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các chính sách bảo hiểm y tế ở tất cả các cấp, các ngành, các đoàn thể và các đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát việc sử dụng thẻ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh để xử lý nghiêm minh và hạn chế, ngăn chặn hiện tượng lạm dụng hoặc trục lợi từ bảo hiểm y tế.

Tập trung chỉ đạo Bảo hiểm xã hội huyện tổ chức triển khai thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; quản lý thu, chi quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định. Đồng thời, đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền phổ biến Luật bảo hiểm y tế đến các đơn vị sử dụng lao động, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn huyện. Tập huấn các chương trình phần mềm ứng dụng quản lý, cấp, in thẻ bảo hiểm y tế theo mẫu, mã thẻ mới cho cán bộ, phân cấp in thẻ bảo hiểm y tế cho bảo hiểm xã hội cấp huyện để bảo đảm cấp thẻ bảo hiểm y tế kịp thời cho một số đối tượng mới phát sinh, nhất là cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi thay thế thẻ khám chữa bệnh miễn phí; thành lập tổ công tác khảo sát đánh giá việc phối hợp triển khai thực hiện Luật bảo hiểm y tế trên địa bàn các xã, hàng tháng báo cáo tình hình triển khai thực hiện Luật bảo hiểm y tế với Ủy ban nhân dân huyện, đề nghị chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

Trung tâm Y tế huyện không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, từ đó đã tạo được niềm tin của người dân trên địa bàn. Các cơ sở y tế trên địa bàn huyện Đam Rông đã được quan tâm đầu tư, nâng cấp, theo đó chất lượng phục vụ khám, chữa bệnh cho Nhân dân ngày càng được cải thiện. Cùng với việc mở rộng hoạt động khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu đến các trạm y tế tuyến xã cũng đã tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, góp phần tiết kiệm thời gian, giảm thiểu chi phí đi lại cho người bệnh. Nhờ có mạng lưới y tế cơ sở rộng khắp, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại huyện đã được triển khai có hiệu quả, góp phần giảm tình trạng vượt tuyến, gây quá tải ở các bệnh viện tuyến trên.

Nhiều năm qua, trung tâm y tế huyện không chỉ chú trọng đầu tư vào cơ sở vật chất, trang thiết bị, đơn vị còn thực hiện lộ trình nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh từ tuyến huyện đến tuyến y tế cơ sở. Làm tốt công tác tiếp đón, hướng dẫn cho người bệnh các thủ tục đến khám bệnh; những thông tin về các khoa, phòng, phí dịch vụ,... được công khai rộng rãi. Đã bố trí, sắp xếp quy trình khám bệnh tại Khoa Khám bệnh như một mô hình khép kín, khoa học, có sự liên kết chặt chẽ với nhau.

Tăng cường chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong các quy trình khám bệnh góp phần rút ngắn thời gian chờ khám của người bệnh, đồng thời quản lý được các thông tin, dữ liệu khám bệnh, nâng cao chất lượng và đáp ứng sự hài lòng của người bệnh. Nghiêm túc thực hiện việc thông tuyến trong khám chữa bệnh nên đã có tác động cụ thể, tích cực, đúng với tinh thần và mục tiêu về đảm bảo quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, tạo động lực cho việc nâng cao chất lượng dịch vụ và sự đổi mới trong quản lý cung ứng dịch vụ y tế. Người dân khám chữa bệnh bảo hiểm y tế có nhiều sự lựa chọn hơn về cơ sở khám chữa bệnh tuyến huyện, tuyến xã, phù hợp với nhu cầu khám chữa bệnh, thuận tiện trong tiếp cận dịch vụ.

Cùng với việc không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, công tác cải cách thủ tục hành chính trong thời gian qua tại trung tâm y tế huyện đã từng bước được nâng cao, giúp đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân khi đến khám, chữa bệnh... Xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp thay thế hạ tầng mạng lan và ứng dụng phần mềm quản lý bệnh viện. Thường xuyên rà soát thủ tục khám chữa bệnh, đặc biệt là khám chữa bệnh bảo hiểm y tế để kịp thời bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp. Thường xuyên tuyên truyền giáo dục viên chức, người lao động thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Thực hiện công khai giờ khám bệnh, quy trình khám bệnh, bảng giá dịch vụ, đối tượng ưu tiên, sơ đồ khoa, phòng, hòm thư góp ý, đường dây nóng, quyền và nghĩa vụ của người bệnh, nhân viên y tế để người bệnh, người nhà người bệnh dễ quan sát, thực hiện.

Chỉ đạo thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế giúp giảm thời gian cho người dân khi chờ làm các thủ tục hành chính như nhập viện, xuất viện và tăng thời gian khám, chữa bệnh; từ đó, góp phần nâng cao hơn chất lượng khám, chữa bệnh. Đặc biệt, việc ứng dụng không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh, cho y, bác sĩ trực tiếp làm công tác khám, chữa bệnh mà còn giúp cho lãnh đạo bệnh viện quản lý, theo dõi và điều hành mọi hoạt động của bệnh viện.

Ngoài ra, để tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, cơ quan bảo hiểm xã hội đã ký hợp đồng với các tổ chức dịch vụ thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (toàn huyện hiện có 01 tổ chức dịch vụ thu với 08 điểm thu tại các xã)

### ***1.3. Về đổi mới công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền bảo hiểm y tế.***

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền luôn được quan tâm chỉ đạo, xác định là một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng hàng đầu để thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện, đặc biệt là trong công tác phát triển, mở rộng người tham gia bảo hiểm y tế.

Quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp giữa Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế với Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, phát huy vai trò các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tại địa phương, tích cực tham gia đánh giá, hỗ trợ công tác tuyên truyền, tư vấn thực hiện điều tra, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế theo tiêu chí số 14 về Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Tăng cường công tác phối hợp giữa Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế với Mặt trận Tổ quốc & các đoàn thể huyện, đưa vào chỉ tiêu thi đua của từng đoàn thể; Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động các thành viên của Hội đoàn thể và quần chúng Nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế. Tập trung tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế cả về nội dung và phương thức tiếp cận người tham gia. Ngoài các hình thức tuyên truyền truyền thống như;

Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, treo băng rôn vào ngày bảo hiểm y tế Việt Nam; phát tin bài trên hệ thống phát thanh từ huyện tới cơ sở, đối thoại trực tiếp với người dân; hàng năm, các hình thức tuyên truyền được điều chỉnh cho phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Cấp ủy, chính quyền địa phương và ngành bảo hiểm đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để người dân tham gia thông qua các cuộc họp, hội nghị của đoàn thể cũng như chi bộ, thôn, đều lồng ghép tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế, triển khai đồng bộ đến hội viên, người dân, góp phần nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.

Tập trung phát triển đối tượng tham gia vào 02 nhóm đối tượng chính, đó là: học sinh và người tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình.

+ *Đối với đối tượng học sinh*: Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp lồng ghép nội dung tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế vào các buổi họp phụ huynh đầu năm học, vào các buổi học ngoại khóa; phát tờ rơi về bảo hiểm y tế học sinh. Phối hợp với ngành giáo dục, nhà trường tổ chức triển khai bảo hiểm y tế cho học sinh, giao chỉ tiêu tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế học sinh đối với từng trường, đưa khoản thu bảo hiểm y tế học sinh là khoản thu bắt buộc và đưa nội dung công tác thu bảo hiểm y tế học sinh và hoạt động y tế trường học vào chỉ tiêu thi đua của nhà trường, đảm bảo 100% học sinh các trường học tham gia bảo hiểm y tế, coi đây là một trong những nhiệm vụ của nhà trường và việc chấp hành pháp luật của học sinh.

+ *Đối với đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình*: Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền đối thoại trực tiếp ở thôn về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính sách bảo hiểm y tế. Tuyên truyền trên đài truyền thanh ở xã; phối hợp với chi hội nông dân, chi hội phụ nữ thôn để tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế để nâng cao nhận thức, niềm tin của người dân về chính sách bảo hiểm y tế, từ đó tích cực tham gia.

#### ***1.4. Về công tác quản lý Nhà nước về bảo hiểm y tế và quản lý Quỹ bảo hiểm y tế.***

Công tác quản lý Nhà nước về bảo hiểm y tế và quản lý Quỹ bảo hiểm y tế được thực hiện dưới sự chỉ đạo trực tiếp của chính quyền, sự tham gia của các đoàn thể quần chúng và ngành Y tế đóng vai trò tham mưu về chuyên môn kỹ thuật. Chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên rõ rệt, cơ sở hạ tầng được nâng cấp, trang thiết bị dụng cụ y tế được bổ sung, trình độ chuyên môn của đội ngũ y bác sỹ không ngừng được nâng cao.

Hàng năm, căn cứ vào các quy định của Chính phủ, của ngành và các văn bản hướng dẫn của cấp trên, Bảo hiểm xã hội huyện đã thực hiện ký Hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế với Trung tâm y tế huyện với đầy đủ, chi tiết từng nội dung trong thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh, đảm bảo người dân được thụ hưởng các chính sách về bảo hiểm y tế, về chăm sóc sức khỏe.

+ *Công tác quản lý Quỹ bảo hiểm y tế*: Trong những năm gần đây tình trạng lạm dụng quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế còn phổ biến và ngày càng phức tạp, để hạn chế tình trạng lạm dụng quỹ, Bảo hiểm xã hội huyện đã triển khai thực hiện các biện pháp tăng cường kiểm soát chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, kiểm tra các khoa, phòng nắm tình hình về bệnh nhân, thẩm định chặt chẽ hồ sơ bệnh án, giám định ngược. Thông qua công tác tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế giúp người dân nâng cao tinh thần cảnh giác khi đi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, tránh tình trạng bị lôi kéo, dụ dỗ, trục lợi quỹ bảo hiểm y tế. Quỹ bảo hiểm y tế hằng năm hầu hết cân đối được và có năm kết dư cao.

+ *Công tác giám định và thanh quyết toán bảo hiểm y tế*: Trong những năm qua cơ bản ổn định, quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế được đảm bảo; công tác phối hợp với các ngành, nhất là ngành Y tế trong tổ chức thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế luôn được thực hiện tốt như: phối hợp trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong giám định và thanh toán bảo hiểm y tế; phối hợp trong việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, cải cách hành chính trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế góp phần đảm bảo quyền lợi cho người bệnh, nhiều quy định mới trong luật bảo hiểm y tế sửa đổi, bổ sung được áp dụng như: quy định thông tuyến huyện trong khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, điều chỉnh giá dịch vụ khám, chữa bệnh theo hướng tính đúng, đủ tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi đi khám, chữa bệnh, các thủ tục hành chính được giảm đáng kể, việc đổi mới cơ chế tài chính, giá viện phí được tính đúng, tính đủ đã góp phần thúc đẩy cơ sở khám chữa bệnh ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh để thu hút bệnh nhân. Chất lượng cung cấp các dịch vụ ngày càng được mở rộng, nâng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Nhân dân. Việc triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật của nhà nước về bảo hiểm y tế được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, góp phần thực hiện công bằng xã hội, ổn định chính trị - xã hội.

Quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý bảo hiểm y tế và quản lý Quỹ bảo hiểm y tế.

Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn ngành bảo hiểm xã hội nhằm phát huy hiệu quả công tác quản lý, bảo đảm tính chính xác, nhanh chóng, thuận tiện và góp phần công khai, minh bạch quyền lợi cũng như nghĩa vụ của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế.

### ***1.5. Về công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.***

Tập trung chỉ đạo thực hiện củng cố và phát triển mạng lưới khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ở các tuyến, sự tham gia của y tế tư nhân trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Chú trọng nội dung tăng cường y tế cơ sở trong cung ứng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; việc thực hiện thông tuyến; kiểm soát việc lạm dụng thuốc, dịch vụ y tế.



Trên địa bàn huyện hiện nay có 01 Trung tâm y tế, với 01 phòng khám đa khoa khu vực Đa Tông, 01 phòng khám quân dân y kết hợp và 08 Trạm y tế tuyến xã, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

Chất lượng của các dịch vụ y tế được cải thiện, quyền lợi của người có thể bảo hiểm y tế ngày càng được bảo đảm do việc mở rộng phạm vi thanh toán, nhất là các nhóm dễ bị tổn thương trong xã hội như: người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi đều được chăm sóc sức khoẻ thông qua Quỹ bảo hiểm y tế. Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảm bớt thời gian chờ đợi, tránh gây phiền hà cho người bệnh. Thực hiện quyết toán, tạm ứng kinh phí cho cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế kịp thời và đúng quy định, đảm bảo đủ kinh phí cho các đơn vị khám, chữa bệnh hoạt động theo hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính trong tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; thái độ của cán bộ y tế, các loại thuốc và giá thuốc trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ngày càng hoàn thiện hơn, phương thức hoạt động được đổi mới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, bảo đảm quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế. Tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh được nâng lên, cơ sở vật chất được đầu tư, các trang thiết bị mới, hiện đại, đội ngũ y, bác sỹ được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn, cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn huyện.

- Số lượt khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ở các tuyến nội trú, ngoại trú: Tổng số lượt người khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tăng qua các thời kỳ: giai đoạn 2009 - 2014 là 34.538 lượt người; giai đoạn 2015 - 2019 là 58.413 lượt người; giai đoạn 2020 - 2024 là 57.079 lượt người.

## **2. Những hạn chế chủ yếu và nguyên nhân.**

### **2.1. Những hạn chế.**

- Nhận thức của một bộ phận người dân chưa đầy đủ về trách nhiệm và quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế, còn ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, chưa tự giác tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình; số người tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình thường là những người có bệnh mãn tính và có nguy cơ mắc bệnh cao.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm y tế; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật bảo hiểm y tế có mặt còn hạn chế. Công tác tuyên truyền về chính sách bảo hiểm y tế chưa được quan tâm đúng mức.

- Có lúc, có nơi vẫn còn tình trạng thiếu thuốc và thiếu vật tư y tế phục vụ cho công tác khám chữa bệnh, vì vậy chưa đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho bệnh nhân khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và năng lực cán bộ y tế còn nhiều bất cập, nhất là tuyến y tế cơ sở dẫn đến chất lượng khám bệnh, chữa bệnh ở một số cơ sở y tế chưa thực sự đáp ứng yêu cầu của người dân

- Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của ngành bảo hiểm xã hội còn chưa đồng bộ được với các phần mềm của các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, do vậy, dữ liệu về khám chữa bệnh bảo hiểm y tế của các cơ sở khám chữa bệnh chuyên lên Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế còn chậm và mất nhiều thời gian.

## **2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm.**

- Một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, doanh nghiệp và một bộ phận người dân ý thức về lĩnh vực bảo hiểm y tế chưa cao, chưa thực sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo.

- Một số người tham gia bảo hiểm y tế mang tính cầu lợi, chờ đến khi tuổi già, hay bị bệnh mới tham gia đóng bảo hiểm y tế, đây là một những nguyên nhân không mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc và chia sẻ với cộng đồng.

- Một số văn bản chỉ đạo về thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế của Bộ Y tế và bảo hiểm xã hội Việt Nam chưa được thống nhất.

- Chất lượng khám chữa bệnh của một số cơ sở y tế, nhất là trạm y tế xã, chưa thực sự đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của người bệnh, nên ảnh hưởng đến việc đưa thẻ bảo hiểm y tế về khám chữa bệnh ban đầu tại cơ sở y tế tuyến trên. Cơ chế kiểm soát đầu thầu, mua sắm, quản lý giá thuốc chưa hiệu quả dẫn đến sự chênh lệch bất hợp lý về chủng loại thuốc, giá thuốc giữa các cơ sở khám chữa bệnh.

- Nhận lực làm công tác giám định bảo hiểm y tế còn hạn chế về số lượng, nhiều viên chức làm công tác giám định bảo hiểm y tế không có kiến thức chuyên môn về y dược nên dẫn đến việc giám định các chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, các chỉ định sử dụng dịch vụ thuốc, DVKT...của y, bác sỹ còn thiếu chặt chẽ.

- Một bộ phận Nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về vị trí và tầm quan trọng của bảo hiểm y tế trong hệ thống an sinh xã hội; các chính sách bảo hiểm y tế chưa bắt kịp với sự phát triển KT-XH và sự thay đổi cơ cấu mô hình bệnh tật.

## **3. Những vấn đề tồn tại cần tham mưu về công tác bảo hiểm y tế hiện nay**

Các phòng ban thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã cần tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc xác định, lập danh sách tham gia bảo hiểm y tế cho các đối tượng do địa phương quản lý nhằm đảm bảo thời gian và tiến độ thực hiện, không bỏ sót đối tượng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện liên thông cấp thẻ bảo hiểm y tế cho tất cả các nhóm đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng, hỗ trợ đóng.

## **4. Một số kinh nghiệm**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, nơi nào cấp ủy Đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong

quá trình triển khai thực hiện, có kế hoạch, giao chỉ tiêu cụ thể, thực hiện tốt công tác đôn đốc, sơ kết, tổng kết thì hoạt động bảo hiểm y tế nơi đó đạt hiệu quả cao.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, người lao động và Nhân dân về công tác bảo hiểm y tế để bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người tham gia bảo hiểm y tế theo quy định của Luật bảo hiểm y tế.

- Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, đảm bảo sự hài lòng của người dân khi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người tham gia và thụ hưởng các chế độ bảo hiểm y tế.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới tác phong, lề lối làm việc và phong cách phục vụ đối tượng; thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, tập trung vào việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính, xây dựng hệ thống bảo hiểm y tế hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả cao nhằm tạo thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia và thụ hưởng các chế độ bảo hiểm y tế.

## **PHẦN THỨ BA**

### **II. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để đẩy mạnh Bảo hiểm y tế trong thời gian tới.**

**1.** Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở tiếp tục quán triệt, thực hiện chương trình hành động, chỉ thị, kế hoạch, nghị quyết của cấp trên về công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức đầy đủ hơn các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, xác định rõ tầm quan trọng của chính sách bảo hiểm y tế trong hệ thống chính sách an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm ổn định và phát triển kinh tế - xã hội.

**2.** Tập trung chỉ đạo củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhằm đáp ứng đủ về số lượng, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới theo tinh thần của Chỉ thị 38-CT/TW đã đề ra.

**3.** Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, chế độ về bảo hiểm y tế đến cán bộ, đảng viên, người lao động và Nhân dân, đặc biệt phổ biến sâu rộng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người tham gia bảo hiểm y tế, nhất là bảo hiểm y tế cho đối tượng chính sách, người nghèo, nông dân, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

**4.** Tiếp tục chỉ đạo đưa các chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể về bảo hiểm y tế vào chương trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, đơn vị xem đây là nội dung quan trọng trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội và là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị hằng năm của các đơn vị.

**5. Tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính sách bảo hiểm y tế.** Xử lý nghiêm đối với các hành vi trốn đóng nợ đọng bảo hiểm y tế của các cơ quan, đơn vị. Thường xuyên bám sát các đơn vị sử dụng lao động để hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện đóng bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời gian theo quy định của pháp luật. Kiểm soát chặt chẽ chi phí khám chữa bệnh, chống lạm dụng, trục lợi, sử dụng an toàn hiệu quả quỹ bảo hiểm y tế đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế.

**6. Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.** Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý của ngành về bảo hiểm y tế. Xây dựng hệ thống dịch vụ công trực tuyến nhằm cải cách hành chính và tạo môi trường giao dịch điện tử thuận lợi, hiệu quả giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với tổ chức, đơn vị và người tham gia bảo hiểm y tế; ngăn ngừa và khắc phục triệt để tình trạng nhũng nhiễu của cán bộ, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

**7. Tập trung chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.** Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức người lao động có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có kiến thức chuyên sâu về chuyên môn nghiệp vụ, chuyên nghiệp về phong cách làm việc, đáp ứng yêu cầu của người tham gia và thụ hưởng bảo hiểm y tế.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Thường trực Huyện ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Phòng Văn hóa Thông tin huyện,
- Trung tâm VH TT & TT huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

**Đa Cát K' Hương**

**BIỂU MẪU**

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009  
của Ban Bí thư “Về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”**  
(Kèm theo báo cáo số 328 - BC/HU, ngày 04 tháng 3 năm 2024  
của Ban Thường vụ Huyện ủy)

-----

**I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 38-CT/TW**

**1. Tình hình quán triệt các văn bản tại các cấp (ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)**

Tên đơn vị	Chưa quán triệt	Đã quán triệt	Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
Huyện ủy		X	X		X	X		
UBND xã		8/8	X	X	X	X	X	

**2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW từ 2009 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)**

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
I	Văn bản của Huyện ủy		
1	Chương trình hành động số 50-CTr/HU	Về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020	22/3/2013
2	Chỉ thị số 03-CT/HU của Ban Thường vụ	về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020.	05/8/2016
3	Văn bản số 552-CV/HU	về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm y tế.	24/11/2022
II	Văn bản HĐND		
III	Văn bản của UBND		

1	Quyết định số 412/QĐ-UBND	về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội và lộ trình thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân nhằm triển khai thực hiện tốt Quyết định số 583/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 về phê duyệt Đề án thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân 2012 - 2015 và 2020 và Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 về giao chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2015-2020 của Thủ tướng Chính phủ	13/11/2013
2	Công văn số 622/UBND-VX	về việc tăng cường công tác tuyên truyền phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.	13/4/2022
3	Quyết định số 1048/QĐ-UBND	về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT năm 2022.	18/5/2022
4	Công văn số 1668/UBND-VX	về việc triển khai thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025.	24/6/2022
5	Công văn số 1154/UBND-VX	về việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT giai đoạn 2022-2025.	28/6/2022
6	Công văn số 236/QĐ-UBND	về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện Đam Rông.	27/2/2023
7	Quyết định số 470/QĐ-UBND	về việc giao chỉ tiêu thực hiện phát triển đối tượng tham gia BHYT, BHXH tự nguyện năm 2023.	27/3/2023
8	Kế hoạch số 110/KH-UBND	về việc triển khai thực hiện công tác BHYT trên địa bàn huyện Đam Rông giai đoạn 2023 – 2025.	11/5/2023
9		về việc tổ chức phong trào thi	17/5/2023

	Quyết định số 756/QĐ-UBND	đưa “ Phát triển người tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 – 2025.	
10	Kế hoạch số 183/KH-UBND	về việc thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện Đam Rông giai đoạn 2023 -2025.	21/9/2023
IV	Văn bản của sở, ngành, Bảo hiểm xã hội tỉnh		

### **3. Hoạt động kiểm tra/giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện**

#### **3.1. Kiểm tra/giám sát**

- Số lượng đoàn kiểm tra/giám sát: 01
- Hình thức kiểm tra/giám sát: Trực tiếp
- Nội dung kiểm tra/giám sát: Giám sát thực hiện chính sách BHXH, BHYT.

#### **3.2. Sơ kết, tổng kết**

- Sơ kết:
  - + Định kỳ (05 năm) : Có
- Tổng kết:
  - + Định kỳ (10 năm) : Có
  - + Định kỳ (15 năm) : Có

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **2.1. Tỷ lệ bao phủ BHYT (giai đoạn 2009 - 2024)**

STT	Tỷ lệ bao phủ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Tổng số người dân tham gia BHYT	34.549	47.767	54.065
2	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT/tổng dân số	100%	108,9%	93,6%
3	Tổng số hộ gia đình tham gia BHYT			
4	Tỷ lệ hộ gia đình tham gia BHYT/Tổng số hộ gia đình			

### **2.2. Sự tham gia BHYT của từng đối tượng**

STT	Các loại BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	<b>Số người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng</b>	<b>34.549</b>	<b>47.767</b>	<b>54.065</b>
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	1.260	2.008	1.896
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng	48	85	259

	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	33.241	45.140	35.965
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng	0	391	12.666
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình	0	143	3.279
<b>2</b>	<b>Tỷ lệ người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng tham gia BHYT trên tổng số người tham gia BHYT (%)</b>	<b>100%</b>	<b>108,9%</b>	<b>93,6%</b>
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	100%	100%	100%
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng	100%	100%	100%
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	100%	128%	100%
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng	100%	117%	100%
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình		100%	65%
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ người nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người nghèo (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
<b>4</b>	<b>Tỷ lệ người hưởng chính sách xã hội được cấp thẻ BHYT/tổng số người hưởng chính sách xã hội (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
<b>5</b>	<b>Tỷ lệ người cận nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người cận nghèo (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
<b>6</b>	<b>Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
<b>7</b>	<b>Tỷ lệ người trên 80 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số người trên 80 tuổi (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
<b>8</b>	<b>Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia BHYT/tổng số học sinh, sinh viên (%)</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>99%</b>

### 2.3. Khám bệnh, chữa bệnh BHYT

STT	Khám, chữa bệnh BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>I</b>	<b>Số lượt khám, chữa bệnh BHYT</b>			
<b>1</b>	<b>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT</b>	<b>34.538</b>	<b>58.413</b>	<b>57.079</b>
	Tuyến Trung ương		659	
	Tuyến tỉnh	1.376	4.278	
	Tuyến huyện	4.878	13.991	11.809
	Tuyến xã	27.481	44.422	45.270
<b>2</b>	<b>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT nội trú</b>	<b>3.407</b>	<b>2.938</b>	<b>3.225</b>



	Tuyển Trung ương	537	350	
	Tuyển tỉnh	451	2.211	
	Tuyển huyện	1.294	2.413	3.026
	Tuyển xã	1.125	525	199
<b>3</b>	<b>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT ngoại trú</b>	<b>31.131</b>	<b>55.475</b>	<b>53.854</b>
	Tuyển Trung ương	266	309	
	Tuyển tỉnh	925	2.067	
	Tuyển huyện	3.584	11.578	8.783
	Tuyển xã	26.356	43.897	45.071
<b>II</b>	<b>Cơ sở khám, chữa bệnh BHYT</b>			
<b>1</b>	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT - Cơ sở y tế nhà nước: - Cơ sở y tế tư nhân:	10 0	10 0	10 0
<b>2</b>	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyển Trung ương	0	0	0
<b>3</b>	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyển tỉnh	0	0	0
<b>4</b>	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyển huyện	1	1	1
<b>5</b>	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyển xã	9	9	9

#### 2.4. Chi BHYT cho hoạt động khám, chữa bệnh

STT	Số chi BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>1</b>	Tổng chi khám, chữa bệnh BHYT	<b>2.879.981.742</b>	<b>6.772.445.480</b>	<b>9.214.031.644</b>
<b>2</b>	Trong đó :			
	Chi cho khám, chữa bệnh ngoại trú	1.124.633.243	4.357.996.472	4.730.645.562
	Chi cho khám, chữa bệnh nội trú	1.755.348.499	2.414.449.008	4.483.386.082
	Chi tiền dịch vụ kỹ thuật		1.389.713.750	2.174.085.360
	Chi tiền thuốc		2.520.361.913	3.073.025.719
	Chi tiền vật tư y tế		30.823.317	56.030.390
	Chi tiền khám bệnh và ngày giường nội trú		2.831.546.500	3.910.890.175

#### 2.5. Số thu - chi Quỹ BHYT (triệu đồng)

STT	Số thu Quỹ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>1</b>	Tổng số thu BHYT	7.655	30.330	48.934
<b>2</b>	Tổng thu BHYT so với kế hoạch được giao (tỷ lệ %)	101,4%	100,6%	101%

<b>3</b>	Tổng số chi khám chữa bệnh BHYT	2.880	6.772	9.214
<b>4</b>	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT so với dự toán được giao (tỷ lệ %)	33,8%	52,1%	96,68%

## 2.6. Bộ máy tổ chức về BHYT

STT	Bộ máy tổ chức về BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
<b>I</b>	<b>Ngành Y tế</b>			
<b>1</b>	<i>Số nhân lực làm BHYT</i>			
	Tại Sở Y tế			
	Tại y tế cấp huyện, xã			
<b>2</b>	<i>Số thanh tra chuyên ngành về BHYT</i>			
	Tại Sở Y tế			
	Tại y tế cấp huyện, xã			
<b>II</b>	<b>Ngành BHXH</b>			
<b>1</b>	<i>Số nhân lực làm BHYT</i>			
	Tuyển tỉnh			
	Tuyển huyện	2	2	1
<b>2</b>	<i>Trình độ chuyên môn</i>			
	Số nhân lực có trình độ đại học và trên đại học/tổng số nhân lực làm BHYT	1	1	
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về tài chính, kinh tế, bảo hiểm		1	
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về y, dược	2	1	
	Số lượng giám định viên BHYT	2	2	1
	Số giám định viên là bác sỹ	0	0	0